

Số: **392/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 24/12/2021

V/v: “*Ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Dung**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Phùng Thị Chiển** và ông **Lê Văn Hoan**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án nhân huyện Ba Vì.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Văn Anh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 247/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 07 năm 2021 về việc tranh chấp “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXX-ST ngày 15 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Mạc Tú A, sinh năm: 2000;

HKTT: Thôn 9, xã BT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

*(Chị A có mặt)*

Bị đơn: Anh Bạch Công D, sinh năm: 1996;

HKTT: Thôn 9, xã BT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

*(Anh D vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 01/06/2021 và bản tự khai ngày 09/07/2021 của chị Lưu Mạc Tú A trình bày: Chị kết hôn với anh Bạch Công D ngày 20/03/2019 trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BT, huyện Ba Vì, Hà Nội. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chị về

chung sống với nhau ngay tại nhà anh Bạch Công D. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được gần một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh D không có trách nhiệm gì với gia đình, không quan tâm đến vợ con, cuộc sống vợ chồng kinh tế khó khăn mà anh D không có trách nhiệm lo lắng nên chị phải về nhà ngoại ở và làm thêm việc để nuôi con. Dù đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh D vẫn không thay đổi. Mâu thuẫn đỉnh điểm và hai vợ chồng không giải quyết được. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Hiện nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Bạch Công D. Về con chung: Có 01 con chung, cháu Bạch Kiều Hạ B, sinh ngày: 06/9/2019. Chị A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu B. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị yêu cầu anh D phải cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng đến khi cháu B trưởng thành đủ 18 tuổi. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không có.

Đối với anh Bạch Công D Tòa án đã triệu tập rất nhiều lần nhưng anh D không đến Tòa làm việc.

Tại biên bản xác minh ngày 15/9/2021 Công an xã BT cho biết anh Bạch Công D có hộ khẩu thường trú tại thôn 9, xã BT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Tháng 9 năm 2021 anh D có ra đăng ký tạm trú tạm vắng tại địa phương để đi làm ăn tại tỉnh Hà Nam địa chỉ cụ thể ở đâu, Công ty nào thì địa phương không rõ.

Tại buổi làm việc với gia đình anh D; ông Bạch Công T là bố đẻ của anh Bạch Công D cho biết: Anh Bạch Công D và chị Lưu Mạc Tú A tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội vào ngày 20/3/2019. Sau khi kết hôn chị A và anh D về ăn ở cùng với nhau ngay tại nhà ông đến tháng 3 năm 2021 chị A về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó cho đến nay. Anh D đi làm tại tỉnh Hà Nam địa chỉ cụ thể ở đâu, Công ty nào thì gia đình ông không rõ hàng ngày chỉ gọi điện thoại với gia đình, do dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp nên bị cách ly từ tháng 7 năm 2021 không thể về nhà thăm gia đình. Đến nay vợ chồng anh D và chị A có mâu thuẫn như thế nào thì tôi không rõ chỉ thấy thỉnh thoảng hai vợ chồng cãi nhau qua điện thoại. Nay chị A làm đơn xin ly hôn anh D gia đình tôi nhận được giấy triệu tập và thông báo thụ lý vụ án về việc ly hôn của Tòa án, tôi có thông báo cho anh D biết và anh D có nói với tôi qua điện thoại việc chị A xin ly hôn anh đồng ý và nhờ tôi báo lại với Tòa án, hiện nay anh D không thể về Tòa làm việc được vì dịch bệnh covid-19 nên phải ở tại công ty. Nay chị A xin ly hôn anh D thì tôi đề nghị Tòa

án giải quyết cho chị A được ly hôn anh D để giải phóng cho cả hai theo quy định của pháp luật. Về con chung: Chị A và anh D có 01 con chung, cháu tên là Bạch Kiều Hạ B, sinh ngày 06/09/2019. Hiện nay cháu B đang ở cùng với chị A, nguyện vọng của gia đình do cháu B còn nhỏ nên để chị A tiếp tục nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con của anh D thì tôi để cho anh D quyết định. Về tài sản chung: tài sản riêng, nợ chung: Anh D và chị A không có.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Bạch Công D không đến Tòa làm việc. Vì vậy vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lưu Mạc Tú A vẫn giữ quan điểm của mình xin được ly hôn với anh Bạch Công D vì chị xác định tình cảm vợ chồng không còn. Về con chung: Có 01 con chung, cháu là Bạch Kiều Hạ B, sinh ngày 06/9/2019. Hiện nay cháu B đang ở với chị A, Chị đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh D phải cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng; Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không có.

Đối với anh Bạch Công D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử đã ra quyết định hoãn phiên tòa, sau khi có quyết định hoãn phiên tòa đã tổng đạt niêm yết đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng anh D vẫn không có mặt.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đều thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật; Hồ sơ đã làm đầy đủ thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

\* Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án thụ lý đúng theo thẩm quyền quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân gia đình năm 2014: Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Lưu Mạc Tú A. Cho chị Lưu Mạc Tú A được ly hôn anh Bạch Công D.

- Về con chung: Có 01 con chung, cháu Bạch Kiều Hạ B, sinh ngày: 06/9/2019. Giao cho chị A được tiếp tục nuôi dưỡng cháu B cho đến khi cháu B trưởng thành tròn, đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bạch Công D phải cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng cho chị Lưu Mạc Tú A nuôi dưỡng con chung. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2021.

- Tài sản chung, riêng, công sức chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Lưu Mạc Tú A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tố tụng dân sự: Chị Lưu Mạc Tú A làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giải quyết hôn nhân giữa chị và anh Bạch Công D. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Anh Bạch Công D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng nhưng đến ngày hôm nay không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 227, 228 của BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Bạch Công D.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Mạc Tú A và anh Bạch Công D kết hôn ngày 20/3/2019 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã BT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn chị A và anh D về chung sống cùng nhau ngay tình cảm hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chị A cho rằng anh D không có trách nhiệm gì với gia đình, không quan tâm đến vợ con, cuộc sống kinh tế rất khó khăn mà anh D đi làm được tiền không đưa cho chị đồng nào để lo lắng gia đình và nuôi con mặc dù chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh D vẫn không thay đổi nên chị phải về nhà bố mẹ đẻ ở và làm thêm việc để nuôi con, hai vợ chồng mâu thuẫn không giải quyết được. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay. Nay chị A xác định tình

cảm vợ chồng không còn chi đề nghị được ly hôn anh Bạch Công D. Anh Bạch Công D đã được tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình trốn tránh không đến Tòa làm việc. Như vậy, Anh D tự đánh mất quyền của mình được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình xét yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Mạc Tú A là hoàn toàn tự nguyện, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị A và anh D là trầm trọng, vợ chồng sống không hợp nhau, không quan tâm chăm sóc đến nhau, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay trong thời gian ly thân cả hai bên đều không có biện pháp khắc phục tình cảm vợ chồng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Mạc Tú A và cho chị Lưu Mạc Tú A được ly hôn anh Bạch Công D là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về con chung: Có 01 con chung, cháu Bạch Kiều Hạ B, sinh ngày: 06/9/2019. Chị A yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung sau khi ly hôn. Xét nguyện vọng nuôi con của chị A là hoàn toàn tự nguyện đúng pháp luật, cháu B hiện nay mới 26 tháng tuổi cháu rất cần sự chăm sóc trong vòng tay yêu thương của người mẹ, hơn nữa từ khi chị A cho con về ở nhà ông bà ngoại anh D không có trách nhiệm gì đến con chung. Do vậy, HĐXX cần áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật HNGĐ để giao cho chị Lưu Mạc Tú A được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bạch Kiều Hạ B cho đến khi cháu B trưởng thành tròn, đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác là đúng qui định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lưu Mạc Tú A yêu cầu anh Bạch Công D phải cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng. Xét việc cấp dưỡng nuôi con chung là nghĩa vụ và trách nhiệm chung của cả bố và mẹ đối với con chung. Tuy nhiên hiện nay chị A đang ở nhờ bố mẹ đẻ, không có nhà riêng và không có công việc ổn định chị đang gặp khó khăn về kinh tế chị yêu cầu anh Bạch Công D phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị số tiền 2.000.000đ/tháng. HĐXX xét thấy việc yêu cầu của chị A cũng là phù hợp với qui định của pháp luật. Do vậy cần áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình, để buộc anh Bạch Công D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị A số tiền 2.000.000đ/tháng nuôi cháu Bạch Kiều Hạ B đến khi cháu đến khi cháu B trưởng thành tròn, đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác là đúng qui định của pháp luật.

Anh Bạch Công D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: chị A khai: Không có. Anh D vắng mặt nên HĐXX chưa giải quyết.

[5]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25 và khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Chị Lưu Mạc Tú A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:** Điều 51,56, 81, 82, 83, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

**Xử:** Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Mạc Tú A đối với anh Bạch Công D.

Cho chị Lưu Mạc Tú A được ly hôn anh Bạch Công D.

Về con chung: Có 01 con chung. Giao cho chị Lưu Mạc Tú A được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bạch Kiều Hạ B, sinh ngày: 06/9/2019 cho đến khi cháu B trưởng thành tròn, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc anh Bạch Công D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung cho chị Lưu Mạc Tú A số tiền 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 12 năm 2021.

Anh Bạch Công D được quyền qua lại thăm non chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản riêng, chung, công sức chung, công nợ chung: Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25 và khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Chị Lưu Mạc Tú A phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị A đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0059685 ngày 09/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì nay được khấu trừ vào số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị A phải nộp.

Anh Bạch Công D phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chị Lưu Mạc Tú A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Bạch Công D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Chi cục THADS huyện Ba Vì;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Dung**